

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TP.HCM
BCH HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2018

Số: 85/QĐ-HSV

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Công nhận danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường
năm học 2017 - 2018**

BCH HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP.HCM

Căn cứ vào Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-HSV ngày 27/03/2018 của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM về hướng dẫn xét chọn các danh hiệu trong phong trào “Sinh viên 5 tốt” năm học 2017 – 2018;

Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM;

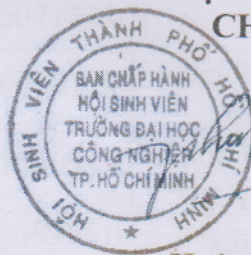
Căn cứ vào đề nghị của Hội đồng bình xét các danh hiệu trong phong trào “Sinh viên 5 tốt” cấp trường năm học 2017 – 2018 theo biên bản cuộc họp ngày 08/11/2018 và Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và tặng giấy chứng nhận của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM cho **54** sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường năm học 2017 - 2018 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban Học tập và Hỗ trợ Sinh viên 5 tốt, Văn phòng Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**TM. BCH HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Phú Vinh

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VP.



DANH SÁCH CÔNG NHẬN

Các sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường
năm học 2017 – 2018

(Kèm theo Quyết định số: 85/QĐ-HSV ngày 09 tháng 11 năm 2018)

STT	HỌ VÀ TÊN	MSSV	ĐƠN VỊ
1	Nguyễn Thị Thuý An	16047881	Khoa Quản trị Kinh doanh
2	Nguyễn Thị Tâm Chính	16053451	Khoa Quản trị Kinh doanh
3	Lê Chí Cường	14020921	Khoa Quản trị Kinh doanh
4	Trần Thị Ngọc Diệu	15050291	Khoa Ngoại ngữ
5	Bùi Thị Thùy Dung	16011431	Khoa Quản trị Kinh doanh
6	Võ Văn Đường	16001265	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
7	Nguyễn Thị Thu Hà	16025511	Khoa Quản trị Kinh doanh
8	Phan Văn Hải	16000425	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi
9	Nguyễn Văn Hiệp	17000395	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
10	Lê Văn Hoàng	15054131	Khoa Công nghệ Cơ khí
11	Nguyễn Khắc Hùng	16049611	Khoa Công nghệ thông tin
12	Đặng Thị Thanh Hương	15082101	Viện Công nghệ Sinh học và Thực phẩm
13	Đỗ Thị Hương	16017811	Khoa Quản trị Kinh doanh
14	Nguyễn Phạm Hạnh Huyền	16060091	Khoa Quản trị Kinh doanh
15	Trần Thiệu Khang	15103041	Khoa Quản trị Kinh doanh
16	Phạm Thị Oanh Kiều	16000895	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
17	Nguyễn Văn Liêm	16047691	Khoa Quản trị Kinh doanh
18	Cao Thị Loan	16049151	Khoa Quản trị Kinh doanh
19	Nguyễn Thị Hồng Loan	15071441	Khoa Ngoại ngữ
20	Xa Văn Long	16000135	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
21	Lê Thị Hồng Lựu	17000585	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
22	Nguyễn Thị Nguyệt Mai	15089751	Khoa Công nghệ Điện tử
23	Phạm Thị Tuyết Mai	16011951	Khoa Quản trị Kinh doanh
24	Nguyễn Thị Thanh Minh	15105191	Khoa Quản trị Kinh doanh
25	Lê Thị Nga My	15104591	Khoa Kế toán – Kiểm toán
26	Trần Thị Ngát	15062381	Khoa Ngoại ngữ

nh

27	Lê Minh Nguyệt	15028341	Khoa Ngoại ngữ
28	Nguyễn Tô Yến Nhi	16017801	Khoa Ngoại ngữ
29	Đỗ Nguyễn Quỳnh Như	15023401	Khoa Thương mại và Du lịch
30	Nguyễn Triệu Hoàng Phong	15000315	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi
31	Trần Văn Phúc	15074061	Khoa Công nghệ thông tin
32	Nguyễn Thanh Quý	14028781	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường
33	Lê Văn Tiến Sỹ	16000495	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi
34	Nguyễn Thị Thảo Tâm	16055871	Khoa Quản trị Kinh doanh
35	Hồ Văn Thái	15022561	Khoa Ngoại ngữ
36	Nguyễn Hoàng Thái	16021751	Khoa Công nghệ Cơ khí
37	Trần Tiến Thành	16000805	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
38	Nguyễn Tiến Thảo	17001005	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi
39	Nguyễn Thị Thương	16001175	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
40	Trần Thị Thanh Thủy	15065771	Khoa Ngoại ngữ
41	Nguyễn Phương Thy	15059261	Khoa Ngoại ngữ
42	Lê Thị Thủy Tiên	17000735	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
43	Phạm Hoàng Tiến	17068381	Khoa Công nghệ Cơ khí
44	Nguyễn Thị Kim Tiền	16045531	Khoa Quản trị kinh doanh
45	Châu Ngọc Bảo Trâm	16017101	Khoa Quản trị kinh doanh
46	Trần Thị Tuyết Trân	15108131	Khoa Quản trị kinh doanh
47	Lại Thị Thùy Trang	16000915	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
48	Nguyễn Quang Triều	16040361	Khoa Công nghệ Động lực
49	Nguyễn Thị Thu Trinh	16001075	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi
50	Nguyễn Thị Huỳnh Tú	15105171	Khoa Quản trị kinh doanh
51	Trương Hồ Tuấn	16074821	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi
52	Trịnh Công Viên	17001115	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi
53	Trương Thị Hồng Vui	16043001	Khoa Quản trị kinh doanh
54	Trương Cẩm Xuyên	16014721	Khoa Quản trị kinh doanh



Handwritten signature